

Tiết sứ thời Trần

--- Đàm Tái Hưng ---

Hốt Tất Liệt là chúa Mông Cổ vào thời cực thịnh. Y hạch sách đủ điều với triều Trần nước ta. Trước âm mưu bành trướng của đế chế Mông Cổ, vua tôi triều Trần kiên trì đường lối ngoại giao mềm dẻo, nhân nhượng nhưng vẫn giữ vững nguyên tắc "dĩ bất biến ứng vạn biến", chịu cong một đốt để ruỗi ra muôn dặm. Năm 1271, Lê Đà và Đinh Cửng Viên được vua Trần Thái Tông cử đi sứ sang Mông Cổ.

Buổi đầu vào triều kiến, Sứ bộ ta bước vào giữa hàng binh khí sáng lòa, Hốt Tất Liệt ngồi trên cao ngạo nghễ hỏi:

"Các người là sứ thần Nam man phải không?"

Để phản bác lời nói khinh miệt và cũng để châm biếm lại, Quốc sứ Lê Đà thưa:

"Vua mọi rợ mới gọi là man, còn như Đại Việt chúng tôi là nước văn hiến, xưa nay chưa từng tranh bờ lẩn cỗi nước nào, cũng không hà hiếp ai, sao lại có thể gọi là man được. Chúng tôi là sứ thần Đại Việt, đâu có phải là Nam man".

Bị chạm nọc, Hốt Tất Liệt đe:

"Man Chúa nhà các người (chỉ vua Trần Thái Tông), không sang châu, không biết sức mình sao, mà dám ngạo nghễ với Thiên triều".

Đinh Cửng Viên đáp:

"Chúa tôi vẫn thần phục Thiên triều nên mới phái chúng tôi sang đây yết kiến, sao lại cho là ngạo nghễ. Còn việc sang châu thì: nước nhỏ thành tâm thờ bệ trên thì nước lớn đối đãi lại như thế nào".

Hốt Tất Liệt trừng mắt:

"Vậy sao chiếu thư của ta đến nơi, Chúa các người không chịu lạy, hơn nữa lại không trọng đãi Thiên sứ, cống lễ thất thường".

Lê Đà đáp:

"Lễ bái chẳng qua là hư văn, che mắt thiên hạ, Chúa chúng tôi kính trọng Thiên Chúa, cốt ở trong lòng. Nếu không kính trọng thì có bày hương án, mũ áo chỉnh tề mà lễ bái cũng chẳng ra gì. Còn như sứ thần chỉ là người của Thiên triều phái sang, mà Chúa tôi là Vua một nước, vậy chỉ kém bệ hạ thôi, chứ lễ nào lại thua kém cả bề tôi của Thiên triều. Còn về cống lễ thì vì đường xa, lam chướng, tề tượng không quen thủy thổ bị chết hao mòn".

Tức quá, Hốt Tất Liệt nói:

"Quân Thiên triều đi đến đâu tan đến đấy, bộ ngựa dám chống bánh xe, liệu sẽ ra thế nào? Sao vua tôi nhà người dám chống cự? "

Đinh Cửng Viên cứng cỏi đáp:

"Nếu bệ hạ đem nhân nghĩa ra trị thiên hạ, tất ai cũng phải kính phục; nhưng nếu chỉ cậy binh hùng tướng mạnh thì nước nào chả có binh tài tướng giỏi, lại có núi sông hiểm trở, phen giậu trùng điệp. Nước tôi tuy nhỏ, song cũng có thể chống lại được quân Thiên triều, giữ yên bờ cõi".

Đuổi lý, chúa Mông Cổ cho bắt giữ sứ thần ta. Hoà bình trên đất Đại Việt kéo dài thêm mười bốn năm, tức là tới năm 1285, quân Mông mới sang xâm lược lần thứ hai, nhưng đã thất bại thảm hại.

Giữ được quốc thể, thông minh, cứng rắn và mềm dẻo trong đối đáp của sứ thần, phải chăng ở thời nào cũng vẫn là yêu cầu và phẩm giá hàng đầu của một sứ giả ngoại giao.